

KẾ HOẠCH

thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 29-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW trên địa bàn tỉnh với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tăng cường trách nhiệm và hành động của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn; căn cứ tình hình thực tiễn của tỉnh đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, trước hết là người đứng đầu nêu cao vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, đề ra và thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể hóa Chỉ thị 29-CT/TW gắn với triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, đề án của tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW phải được tiến hành thường xuyên, liên tục thông qua các kế hoạch, chương trình, dự án cụ thể phù hợp với thực tiễn, chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và xu thế phát triển của đất nước.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và

các tổ chức chính trị - xã hội; kịp thời biểu dương, nhân rộng những mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; giữ vững và phát huy kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ, tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi, phổ cập giáo dục trung học phổ thông; kế thừa kinh nghiệm, đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Duy trì và củng cố kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 trong từng năm. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi theo lộ trình.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học lên trung học phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng tăng lên qua từng năm.

- Phần đầu ít nhất 99% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học lên trung học phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; thu hút 50% - 55% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt 100%, Tiểu học (mức độ 2) đạt 90%, Trung học cơ sở đạt 100%, Trung học phổ thông đạt 100%.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

- Có 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường được đi học (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông/ giáo dục thường xuyên/ giáo dục nghề nghiệp).

- Quy mô, hiệu quả giáo dục của các nhà trường đáp ứng ở mức độ cao nhu cầu học tập của con em trong tỉnh. 100% trường mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn quốc gia. Mỗi cấp học ở mỗi huyện, thành phố có ít nhất 1 trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 4.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường tuyên truyền vai trò, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình. Tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu, địa phương làm tốt.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, bảo đảm cho mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng thiết yếu cho người mới biết chữ, duy trì và nâng cao tính bền vững đối với kết quả xoá mù chữ cho người lớn, chú trọng xoá mù chữ chức năng; tăng cường tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội; đồng thời, phát triển hệ thống giáo dục mở để tạo cơ hội học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực, cân đối cơ cấu ngành nghề, phát triển giáo dục gắn với kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh.

2. Xây dựng hệ thống chính sách của tỉnh nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh sau trung học đáp ứng yêu cầu đề ra

Chú trọng xây dựng các chính sách của tỉnh ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; thực hiện đầy đủ các chính sách của nhà nước, tháo gỡ khó khăn trong việc phát triển mạng lưới trường, lớp dân lập, tư thục; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn, kết quả chưa vững chắc; hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

3. Xây dựng đội ngũ giáo viên bảo đảm về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục

Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên. Thực hiện tốt việc liên kết giữa Trường Đại học Hoa Lư và các trường sư phạm với các ngành, địa phương của tỉnh trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá, tiếp cận dần chuẩn các nước tiên tiến, gắn với quy hoạch nhân lực ngành Giáo dục của tỉnh; bảo đảm đội ngũ giáo viên đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

Đổi mới chính sách sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ; có chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với giáo viên công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, cơ sở giáo dục chuyên biệt.

4. Tăng cường các nguồn lực khác nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh sau trung học

Nâng cao vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 4 tuổi. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm.

Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục quốc dân, quy hoạch tỉnh, ngành. Đặc biệt quan tâm phát triển mạng lưới trường, điểm trường, lớp học; trường dân tộc nội trú, lớp bán trú ở địa bàn miền núi.

Đẩy mạnh xã hội hoá, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại khu, cụm công nghiệp, đô thị đông dân cư, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm các mục tiêu, yêu cầu đề ra; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

3. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn ở tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

để
báo
cáo

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Mai Văn Tuất

